

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: **70/2018/QĐST-HNGĐ**

Bảo L, ngày 26 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông **Trần Văn B**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc B, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc B, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị V thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Do các con chung là Trần Văn B, sinh năm 1985, Trần Văn Bi, sinh năm 1988 và Trần Thị C, sinh năm 1990 đã đủ 18 tuổi, vẫn khỏe

mạnh không có bệnh tật gì, lao động bình thường và không phải sống phụ thuộc vào cha mẹ nên ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị V tự thỏa thuận chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị V thống nhất xác nhận có nợ chung tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh N-Phòng giao dịch Lộc P số tiền nợ gốc là 300.000.000 đồng và lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 5490LAV20170 ngày 11/8/2017. Ông B và bà V thỏa thuận ông B có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận đã ký trong hợp đồng. Tuy nhiên, Tòa án đã thông báo cho ngân hàng về khoản nợ trên để yêu cầu giải quyết trong vụ án này nhưng đã hết thời hạn được thông báo mà ngân hàng không làm thủ tục khởi kiện theo quy định của pháp luật. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này, khi nào Ngân hàng làm thủ tục khởi kiện thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Ông Trần Văn B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện ly hôn và hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông B đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0005025 ngày 05/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, ông B được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Đ, Cát T, Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên